

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP  
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 13/2025/HS-ST

Ngày: 13-3-2025

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* bà Đào Thị Huệ.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Đinh Thu Hương

2. Bà Nguyễn Thị Hoan

**- Thư ký Tòa án:** bà Lê Thị Thu Linh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tham gia phiên tòa:** bà Phạm Thị Phương Thúy – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2025/TLST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2025/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

**Bùi Văn T**, sinh ngày 06/3/1994 tại huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: thôn E, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mường; tôn giáo: Công giáo; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; con ông Bùi Văn T1 (đã chết) và con bà Quách Thị N (đã chết); chưa có vợ, con; tiền án: Bản án số 48/2017/HSST ngày 15/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 13/10/2022 chấp hành xong phạt tù; tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 14/12/2024 đến ngày 19/12/2024 chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình đến nay (Có mặt).

**- Người chứng kiến:**

+ Ông Vũ Văn T (vắng mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 16 giờ 15 phút, ngày 14/12/2024, tổ công tác của Công an phường Nam Sơn, thành phố Tam Điệp đang tuần tra, phát hiện Bùi Văn T có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên đến yêu cầu kiểm tra Căn cước công dân. Bùi Văn T không mang theo căn cước công dân và khai báo tên, tuổi, địa chỉ. Tổ công tác hỏi T có sử dụng ma túy không thì T khai nhận là người sử dụng ma túy Heroine và đang cầm ở tay trái 01 gói ma túy Heroine vừa mua để sử dụng cho bản thân và khai nhận do có nhu cầu sử dụng ma túy Heroine nên đã bắt xe khách từ nhà đến khu vực đường Choong Đền thuộc tổ 15, phường Nam Sơn, thành phố Tam Điệp gặp và hỏi mua được của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy Heroine được bọc ngoài bằng mảnh giấy bạc màu vàng với giá 200.000 đồng và tự giác giao nộp. Tổ công tác tiến hành thu giữ, kiểm tra xác định 01 gói bọc ngoài bằng mảnh giấy bạc màu vàng, bên trong có chất bột dạng cục màu trắng rồi tiến hành niêm phong theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, còn thu giữ 01 bơm kim tiêm loại 3ml/cc và 01 ống Novocain 3% trong túi quần bên phải phía trước.

Cùng ngày Công an phường Nam Sơn chuyển vụ việc đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp giải quyết theo thẩm quyền. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp tiến hành cân chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Bùi Văn T ký hiệu QT1 gửi đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 18/KL-KTHS-MT ngày 18/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu QT1 có khối lượng 0,1946 gam, là ma túy, loại Heroine (Heroin).”

Heroine (Heroin) có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017) và là chất ma túy thuộc danh mục IA, số thứ tự 9, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ

Quá trình điều tra, truy tố Bùi Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi đem theo chất ma túy để sử dụng thì bị công an bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng như đã nêu.

Tại bản Cáo trạng số: 11/CT – VKSTPTĐ ngày 04 tháng 02 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Bùi Văn T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;
- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Văn T từ 18 đến 24 tháng tù.
- Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy: toàn bộ số vật chứng đã thu giữ, bao gồm: số ma túy còn lại sau giám định cùng vỏ bao gói niêm phong được niêm phong trong 01 phong bì; 01 mảnh giấy bạc màu vàng kích thước (4,2x4,3)cm được niêm phong trong 01 phong bì; 01 bơm kim tiêm loại 3ml/cc và 01 ống Novocain 3%: đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp theo biên bản giao nhận.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp.

Lời nói sau cùng của bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận như sau: Khoảng 16 giờ 15 ngày 14/12/2024, tại đường Choong Đền thuộc tổ 15, phường Nam Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình, Bùi Văn T mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng có khối lượng 0,1946 gam ma túy, loại Heroine để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường Nam Sơn phát hiện và bắt quả tang.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến; phù hợp với bản kết luận giám định số 18/KL-KTH- MT ngày 18/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Ninh Bình và các chứng cứ, tài liệu có liên quan khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Đủ cơ sở pháp lý khẳng định bị cáo có hành vi cất dấu 0,1946 gam ma túy, loại Heroine để sử dụng cho bản thân

nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện. Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự thì:

*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

*a,.....*

*b, .....*

*c, Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR -11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

*d, .....*

*2...*

Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi nêu trên của bị cáo là cố ý và gây nguy hiểm cho xã hội. Trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về việc quản lý các chất ma túy. Bản thân bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình bị Nhà nước cấm. Bị cáo nhận thức được nghiện ma túy là tệ nạn xã hội nguy hiểm mà cộng đồng đang ra sức lên án và loại trừ bởi ma túy ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của người sử dụng, ảnh hưởng đến kinh tế, sự phát triển nòi giống, phá hoại hạnh phúc gia đình và là con đường lây nhiễm HIV phổ biến nhất hiện nay, đồng thời gây mất trật tự an toàn xã hội, làm gia tăng các tệ nạn xã hội như: Lừa đảo, trộm cắp...Nhận thức được hành vi mua bán ma túy bị pháp luật cấm và tác hại to lớn của ma túy như vậy nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện điều đó, chứng tỏ bị cáo có ý thức coi thường pháp luật.

[2]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; khi bị yêu cầu kiểm tra đã tự giác giao nộp ma túy, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt là phù hợp.

Về tình tiết tăng nặng: Ngày 15/12/2017 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 13/10/2022 chấp hành xong phạt tù, tính đến ngày bị cáo phạm

tội mới bị cáo chưa được xóa án tích. Do vậy, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[3]. Về hình phạt: từ sự phân tích về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy: các hình phạt và biện pháp giáo dục khác không có tác dụng răn đe, phòng ngừa nên cần áp dụng loại hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về hình phạt: xét tính chất hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, khối lượng, loại chất ma túy bị cáo tàng trữ trái phép và nhân thân của bị cáo thấy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp xử phạt bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội, đủ nghiêm khắc để giáo dục, cải tạo, đồng thời đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo phạm tội để phục vụ cho nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, không có mục đích kiếm lời nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Đối với số ma túy còn lại sau giám định là 0,1544 gam Heroine là vật cầm lư hành; toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong được niêm phong trong 01 phong bì; 01 mảnh giấy bạc màu vàng kích thước (4,2x4,3)cm được niêm phong trong 01 phong bì; 01 bơm kim tiêm loại 3ml/cc và 01 ống Novocain 3% không còn giá trị sử dụng nên căn cứ các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về nguồn gốc ma túy: bị cáo Bùi Văn T khai mua được của một người đàn ông không rõ lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để tiến hành điều tra, xử lý là có căn cứ.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Điệp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Bị cáo Bùi Văn T bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** bị cáo Bùi Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 21 (hai mươi một) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 14/12/2024.

**2. Về xử lý vật chứng:** áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì giấy dán kín mép niêm phong theo đúng quy định của pháp luật còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi số: “18/KL-KTHS-MT. Vụ: Bùi Văn T, sinh năm 1994, cất giấu trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 14/12/2024 tại phường Nam Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình. Mẫu vật hoàn trả gồm: QT1 = 0,1544 gam, là ma túy, loại Heroine (Heroin); toàn bộ vỏ bao gói niêm phong”;

- 01 (một) phong bì giấy dán kín mép niêm phong theo đúng quy định của pháp luật còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi vật chứng lưu kho: 01 (một) mảnh giấy bạc màu vàng kích thước (4,2x4,3)cm thu giữ của Bùi Văn T ngày 14/12/2024;

- 01(một) bơm kim tiêm loại 3ml/cc, chưa qua sử dụng;

- 01 (một) ống Novocain 3%, chưa qua sử dụng;

(Vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 04/02/2025 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Tam Điệp và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp)

**3. Về án phí:** Áp dụng: khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Bùi Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Án xử sơ thẩm,** bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- Công an tỉnh Ninh Bình;
- VKSND thành phố Tam Điệp;
- Cơ quan Điều tra CATP Tam Điệp;
- Cơ quan THA hình sự CATP Tam Điệp;
- Chi cục THA dân sự thành phố Tam Điệp;
- Bị cáo;
- Lưu: HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(đã ký)*

**Đào Thị Huệ**